

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
TIỂU BAN XÉT THI & ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP
CƠ SỞ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
NGÀNH CÔNG NGHỆ KT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ (CHUYÊN NGÀNH ĐTMT) NIÊN KHOÁ 2020 - 2025
ĐỦ/KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN KHỎI KIẾN THỨC TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Biên bản họp Tiểu ban xét thi và điều kiện tốt nghiệp ngày tháng 09 năm 2024)

TT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã lớp	TTTN	Số TCTL	Điểm TBCTL	Ghi chú
1	B20DCDT005	Nguyễn Văn	An	10/11/2002	Bắc Ninh	D20DTMT1	B+	144	3,24	Làm ĐATN
2	B20DCDT009	Hoàng Tuấn	Anh	15/11/2002	Ninh Bình	D20DTMT1	A+	133	2,05	Học môn TTTN
3	B20DCDT010	Hoàng Tuấn	Anh	26/03/2002	Hải Dương	D20DTMT1	B+	141	2,91	Làm ĐATN
4	B20DCDT013	Nguyễn Đức	Anh	31/05/2002	Phú Thọ	D20DTMT1	A+	135	2,31	Học môn TTTN
5	B20DCDT017	Phạm Thế	Anh	13/11/2002	Quảng Ninh	D20DTMT1	A+	141	3,02	Làm ĐATN
6	B20DCDT021	Nguyễn Tiến	Bình	19/07/2002	Bắc Ninh	D20DTMT1	A+	141	2,74	Làm ĐATN
7	B20DCDT029	Trần Ngọc	Danh	27/11/2002	Thái Bình	D20DTMT1	B+	141	2,78	Làm ĐATN
8	B20DCDT033	Phạm Tiến	Dũng	09/06/2002	Nam Định	D20DTMT1	A	86	2,08	Học môn TTTN
9	B20DCDT037	Nguyễn Tiến	Duy	09/10/2002	Hải Dương	D20DTMT1	A+	144	3,15	Làm ĐATN
10	B20DCDT041	Nguyễn Xuân	Dương	14/04/2002	Thanh Hoá	D20DTMT1	A	141	2,43	Học môn TTTN
11	B20DCDT045	Lê Duy	Đạt	15/10/2002	Nam Định	D20DTMT1	B	118	2,18	Học môn TTTN
12	B20DCDT049	Phạm Thành	Đạt	12/07/2002	Thái Bình	D20DTMT1	A+	144	2,3	Học môn TTTN
13	B20DCDT050	Trần Huy	Đạt	13/01/2002	Thanh Hoá	D20DTMT1	B+	144	2,36	Học môn TTTN
14	B20DCDT053	Bùi Ngọc	Đức	22/12/2002	Thái Bình	D20DTMT1	A+	144	2,38	Học môn TTTN
15	B20DCDT054	Lưu Việt	Đức	25/04/2002	Thanh Hoá	D20DTMT1	A+	138	2,59	Làm ĐATN
16	B20DCDT001	Nguyễn Minh	Đức	11/06/2002	Hà Nội	D20DTMT1	A+	135	2,26	Học môn TTTN
17	B20DCDT058	Trần Hữu	Đức	27/05/2002	Vĩnh Phúc	D20DTMT1	B+	144	2,73	Làm ĐATN
18	B20DCDT061	Hoàng Như Ngọc	Hà	03/12/2002	Phú Thọ	D20DTMT1	B+	144	2,15	Học môn TTTN
19	B20DCDT062	Cao Đức	Hai	20/09/2002	Nam Định	D20DTMT1	A	138	2,05	Học môn TTTN
20	B20DCDT065	Nguyễn Văn	Hào	16/09/2002	Ninh Bình	D20DTMT1	B+	128	2,18	Học môn TTTN
21	B20DCDT066	Đỗ Văn	Hào	01/05/2002	Vĩnh Phúc	D20DTMT1	B+	135	2,03	Học môn TTTN
22	B20DCDT074	Khuất Duy	Hiếu	19/02/2002	Hà Tây	D20DTMT1	A	132	2,48	Học môn TTTN
23	B20DCDT077	Ninh Thị	Hoa	12/08/2002	Nam Định	D20DTMT1	A	141	2,69	Làm ĐATN
24	B20DCDT081	Đào Huy	Hùng	29/09/2002	Bắc Ninh	D20DTMT1	A+	144	2,4	Học môn TTTN
25	B20DCDT085	Mai Văn	Huy	26/05/2002	Hà Tây	D20DTMT1	B+	144	2,54	Làm ĐATN

TT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã lớp	TTN	Số TCTL	Điểm TBCTL	Ghi chú
26	B20DCDT086	Nguyễn Đức	Huy	22/12/2002	Thanh Hoá	D20DTMT1	A	144	2,49	Học môn TTTN
27	B20DCDT089	Nguyễn Văn	Huy	12/10/2001	Hà Tây	D20DTMT1	B+	144	2,57	Làm ĐATN
28	B20DCDT093	Bùi Văn	Hung	28/07/2002	Thái Bình	D20DTMT1	B+	144	2,84	Làm ĐATN
29	B20DCDT098	Nguyễn Quang	Hung	11/09/2002	Thanh Hoá	D20DTMT1	A+	144	2,85	Làm ĐATN
30	B20DCDT109	Đỗ Duy	Khánh	12/06/2002	Nam Định	D20DTMT1	A	144	2,87	Làm ĐATN
31	B20DCDT110	Nguyễn Đăng	Khoa	23/02/2002	Hải Dương	D20DTMT1	B+	136	2,15	Học môn TTTN
32	B20DCDT101	Nguyễn Trung	Kiên	05/07/2002	Hà Nam	D20DTMT1	B	144	2,23	Học môn TTTN
33	B20DCDT105	Đỗ Trung	Kiên	08/02/2002	Nam Định	D20DTMT1	B	139	2,23	Học môn TTTN
34	B20DCDT118	Nguyễn Tuấn	Linh	25/05/2002	Phú Thọ	D20DTMT1	B+	131	1,94	Học môn TTTN
35	B20DCDT121	Lê Văn	Luận	14/12/2000	Hà Tây	D20DTMT1	A	137	2,32	Học môn TTTN
36	B20DCDT122	Vũ Văn	Luật	29/01/2001	Hà Tây	D20DTMT1	B+	141	2,8	Làm ĐATN
37	B20DCDT125	Lưu Thị	Mai	28/09/2002	Bắc Giang	D20DTMT1	A+	144	2,8	Làm ĐATN
38	B20DCDT126	Nguyễn Thị	Mai	18/11/2002	Thái Bình	D20DTMT1	A+	144	2,55	Làm ĐATN
39	B20DCDT129	Kiều Bùi Đức	Mạnh	09/07/2002	Hà Nội	D20DTMT1	B+	133	2,03	Học môn TTTN
40	B20DCDT133	Vũ Duy	Mạnh	15/10/2002	Thái Bình	D20DTMT1	A+	138	2,46	Học môn TTTN
41	B20DCDT137	Nguyễn Nhật	Minh	22/12/2002	Hà Nội	D20DTMT1	B+	144	2,92	Làm ĐATN
42	B20DCDT138	Nguyễn Nhật	Minh	16/11/2002	Hà Nam	D20DTMT1	B+	144	2,5	Làm ĐATN
43	B20DCDT141	Viên Bình	Minh	27/12/2002	Hà Nội	D20DTMT1	A+	141	2,69	Làm ĐATN
44	B20DCDT142	Vũ Văn	Mười	19/03/2002	Hải Dương	D20DTMT1	A+	133	2,31	Học môn TTTN
45	B20DCDT149	Hoàng Trọng	Nghĩa	22/02/2002	Hà Tây	D20DTMT1	A+	144	2,63	Làm ĐATN
46	B20DCDT153	Triệu Tuấn	Nghĩa	29/10/2002	Hà Tây	D20DTMT1	A+	130	2,26	Học môn TTTN
47	B20DCDT154	Bùi Hoàng	Ngọc	22/07/2002	Nam Định	D20DTMT1	A+	141	2,84	Làm ĐATN
48	B20DCDT157	Võ Quang	Nhật	01/09/2002	Hà Nội	D20DTMT1	A	132	2,35	Học môn TTTN
49	B20DCDT162	Dương Quốc	Phương	10/07/2002	Hà Tây	D20DTMT1	B+	136	2,25	Học môn TTTN
50	B20DCDT165	Đàm Minh	Quân	19/09/2002	Thái Bình	D20DTMT1	B+	141	2,34	Học môn TTTN
51	B20DCDT166	Đỗ Minh	Quân	17/07/2002	Hà Nam	D20DTMT1	B+	141	2,33	Học môn TTTN
52	B20DCDT169	Đặng Bảo	Quốc	25/05/2002	Thái Bình	D20DTMT1	A+	141	2,53	Làm ĐATN
53	B20DCDT173	Đoàn Thị Như	Quỳnh	24/11/2002	Nam Định	D20DTMT1	A	139	2,21	Học môn TTTN
54	B20DCDT174	Nguyễn Thị	Quỳnh	29/06/2002	Nam Định	D20DTMT1	B+	144	2,55	Làm ĐATN
55	B20DCDT177	Nguyễn Xuân	Siêu	23/06/2002	Thái Bình	D20DTMT1	A	132	2,35	Học môn TTTN
56	B20DCDT181	Đặng Thị Thanh	Tâm	25/05/2002	Nam Định	D20DTMT1	B+	139	2,61	Làm ĐATN
57	B20DCDT205	Nguyễn Đức	Thắng	26/08/2002	Bắc Giang	D20DTMT1	B+	135	2,4	Học môn TTTN
58	B20DCDT209	Đông Đức	Thịnh	24/05/2002	Hải Phòng	D20DTMT1	B+	141	2,41	Học môn TTTN
59	B20DCDT210	Lê Đức	Thịnh	22/03/2002	Thanh Hoá	D20DTMT1	A+	135	2,44	Học môn TTTN

TT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã lớp	TTTN	Số TCTL	Điểm TBCTL	Ghi chú
60	B20DCDT185	Trần Đức	Tín	19/08/2002	Thái Bình	D20DTMT1	A+	141	2,62	Làm ĐATN
61	B20DCDT214	Nguyễn Quốc	Trọng	28/03/2002	Hải Dương	D20DTMT1	A+	140	2,2	Học môn TTTN
62	B20DCDT218	Trịnh	Trung	31/07/2002	Hà Tây	D20DTMT1	B+	129	2,09	Học môn TTTN
63	B20DCDT186	Lê Minh	Tú	05/10/2002	Hà Tây	D20DTMT1	B	133	2,31	Học môn TTTN
64	B20DCDT229	Đỗ Đức	Vượng	03/02/2002	Hà Tây	D20DTMT1	B	141	2,57	Làm ĐATN
65	B20DCDT004	Hoàng Việt	An	06/10/2002	Hà Nội	D20DTMT2	A+	138	2,58	Làm ĐATN
66	B20DCDT011	Lưu Ngọc	Anh	12/02/2001	Thái Bình	D20DTMT2	A+	144	2,9	Làm ĐATN
67	B20DCDT015	Nguyễn Tuấn	Anh	19/09/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A+	144	2,97	Làm ĐATN
68	B20DCDT016	Nguyễn Việt	Anh	05/07/2002	Thanh Hoá	D20DTMT2	B+	144	3,1	Làm ĐATN
69	B20DCDT019	Đỗ Xuân	Bắc	26/01/2002	Nam Định	D20DTMT2	A+	129	2,34	Học môn TTTN
70	B20DCDT020	Tạ Ngọc	Bích	12/03/2002	Hà Nam	D20DTMT2	A+	144	2,86	Làm ĐATN
71	B20DCDT024	Phạm Huy	Cương	27/07/2002	Hải Phòng	D20DTMT2	A+	116	2,13	Học môn TTTN
72	B20DCDT027	Chu Cao	Danh	15/04/2002	Bắc Giang	D20DTMT2	A+	141	2,42	Học môn TTTN
73	B20DCDT031	Nguyễn Tiến	Dũng	12/11/2002	Bắc Giang	D20DTMT2	B+	141	2,5	Làm ĐATN
74	B20DCDT032	Nguyễn Tiến	Dũng	05/04/2002	Bắc Ninh	D20DTMT2	B	139	2,26	Học môn TTTN
75	B20DCDT035	Đình Đức	Duy	09/08/2002	Bắc Giang	D20DTMT2	B+	141	2,29	Học môn TTTN
76	B20DCDT039	Trịnh Bá	Duy	12/04/2002	Hà Tây	D20DTMT2		98	2,2	Không đủ điều kiện
77	B20DCDT040	Vương Đức	Duy	02/02/2002	Bắc Ninh	D20DTMT2	A+	141	2,6	Làm ĐATN
78	B20DCDT043	Nguyễn Văn	Dương	27/06/2002	Nam Định	D20DTMT2	A+	132	2,63	Học môn TTTN
79	B20DCDT047	Nguyễn Tiến	Đạt	28/12/2002	Thái Bình	D20DTMT2	A+	136	2,18	Học môn TTTN
80	B20DCDT051	Trần Mạnh	Điệp	12/10/2002	Hà Nam	D20DTMT2	A+	124	2,2	Học môn TTTN
81	B20DCDT055	Nguyễn Minh	Đức	21/11/2002	Thái Bình	D20DTMT2	A+	135	2,18	Học môn TTTN
82	B20DCDT059	Vũ Minh	Đức	10/06/2001	Nghệ An	D20DTMT2	A+	139	2,24	Học môn TTTN
83	B20DCDT063	Nguyễn Cao	Hải	15/08/2002	Bắc Ninh	D20DTMT2	B	136	2,34	Học môn TTTN
84	B20DCDT072	Trần Mạnh	Hiệp	08/04/2002	Quảng Ninh	D20DTMT2	A+	139	2,38	Học môn TTTN
85	B20DCDT083	Nguyễn Văn	Hùng	30/03/2002	Hải Dương	D20DTMT2	A+	141	2,45	Học môn TTTN
86	B20DCDT084	Dương Quang	Huy	01/01/2002	Ninh Bình	D20DTMT2	A+	144	2,84	Làm ĐATN
87	B20DCDT087	Nguyễn Quang	Huy	23/08/2002	Hà Nội	D20DTMT2	A+	144	2,36	Học môn TTTN
88	B20DCDT088	Nguyễn Trọng	Huy	20/01/2002	Vĩnh Phúc	D20DTMT2	B+	98	2,15	Học môn TTTN
89	B20DCDT092	Giáp Thị	Huyền	11/09/2002	Bắc Giang	D20DTMT2	B+	142	2,64	Làm ĐATN
90	B20DCDT099	Nguyễn Trọng	Hương	15/01/2002	Vĩnh Phúc	D20DTMT2	A+	144	2,31	Học môn TTTN
91	B20DCDT107	Đào Trọng	Khánh	16/09/2002	Hải Phòng	D20DTMT2	A+	134	2,54	Học môn TTTN
92	B20DCDT112	Đỗ Trọng	Khôi	22/03/2002	Thái Bình	D20DTMT2	A	141	2,71	Làm ĐATN
93	B20DCDT115	Nguyễn Thị	Liên	02/07/2002	Bắc Ninh	D20DTMT2	B+	141	2,65	Làm ĐATN

TT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã lớp	NIEN TTTN	Số TCTL	Điểm TBCTL	Ghi chú
94	B20DCDT124	Nguyễn Công	Lý	04/11/2002	Vĩnh Phúc	D20DTMT2	B+	141	2,57	Làm ĐATN
95	B20DCDT127	Nguyễn Xuân	Mai	07/11/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A+	144	2,95	Làm ĐATN
96	B20DCDT131	Tô Văn	Mạnh	09/04/2002	Bắc Ninh	D20DTMT2	A+	141	2,41	Học môn TTTN
97	B20DCDT132	Trần Đức	Mạnh	17/02/2002	Nam Định	D20DTMT2	A+	144	2,5	Làm ĐATN
98	B20DCDT135	Hoàng Văn	Minh	04/04/2002	Bắc Giang	D20DTMT2	A+	141	2,46	Học môn TTTN
99	B20DCDT139	Phan Đắc	Minh	11/06/2002	Lai Châu	D20DTMT2	A	131	2,14	Học môn TTTN
100	B20DCDT144	Nguyễn Hải	Nam	07/04/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A	134	2,33	Học môn TTTN
101	B20DCDT147	Trần Đức	Nam	11/06/2001	Nam Định	D20DTMT2	A	142	2,57	Làm ĐATN
102	B20DCDT151	Nguyễn Minh	Nghĩa	30/10/2002	Thái Bình	D20DTMT2	A+	144	2,44	Học môn TTTN
103	B20DCDT156	Nguyễn Thị	Nguyệt	01/10/2002	Nam Định	D20DTMT2	A+	144	2,96	Làm ĐATN
104	B20DCDT148	Đặng Quang	Ninh	25/07/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A+	131	2,5	Học môn TTTN
105	B20DCDT160	Lê Hồng	Phong	02/09/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A+	130	2,42	Học môn TTTN
106	B20DCDT164	Nguyễn Thị	Phượng	17/01/2002	Hưng Yên	D20DTMT2	B+	141	2,61	Làm ĐATN
107	B20DCDT167	Nguyễn Anh	Quân	12/03/2002	Hà Nội	D20DTMT2	A+	124	2,07	Học môn TTTN
108	B20DCDT171	Bùi Minh	Quý	17/01/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A	144	2,74	Làm ĐATN
109	B20DCDT175	Lê Sỹ	Sang	13/02/2002	Thanh Hoá	D20DTMT2	A+	144	2,7	Làm ĐATN
110	B20DCDT176	Bùi Quang	Sáng	12/02/2002	Phú Thọ	D20DTMT2		23	2,02	Không đủ điều kiện
111	B20DCDT180	Phan Thế	Son	11/10/2002	Hà Nội	D20DTMT2	A+	142	2,76	Làm ĐATN
112	B20DCDT199	Nguyễn Xuân	Thanh	13/01/2002	Phú Thọ	D20DTMT2	A	144	2,24	Học môn TTTN
113	B20DCDT200	Đình Duy	Thành	26/11/2002	Hải Dương	D20DTMT2	A+	133	2,48	Học môn TTTN
114	B20DCDT203	Phan Quang	Thành	24/12/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A+	144	2,37	Học môn TTTN
115	B20DCDT207	Đỗ Ngọc	Thắm	27/11/2002	Hưng Yên	D20DTMT2		77	2,02	Không đủ điều kiện
116	B20DCDT211	Nguyễn Bá	Thịnh	11/10/2002	Hà Nội	D20DTMT2	A+	144	2,63	Làm ĐATN
117	B20DCDT183	Nguyễn Minh	Tiến	10/02/2002	Thái Bình	D20DTMT2	A+	132	2,37	Học môn TTTN
118	B20DCDT184	Phạm Ngọc	Tiến	25/03/2002	Nam Định	D20DTMT2	A+	135	2,23	Học môn TTTN
119	B20DCDT212	Bùi Thị Hương	Trà	03/11/2002	Hưng Yên	D20DTMT2	B	138	2,75	Làm ĐATN
120	B20DCDT215	Đình Văn	Trung	01/03/2002	Ninh Bình	D20DTMT2	A+	144	2,92	Làm ĐATN
121	B20DCDT216	Lê Đức	Trung	04/12/2002	Nam Định	D20DTMT2	A+	136	2,18	Học môn TTTN
122	B20DCDT220	Nguyễn Hợp	Trường	02/02/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A+	122	2,44	Học môn TTTN
123	B20DCDT187	Nguyễn Đỗ Anh	Tú	06/08/2002	Hà Tây	D20DTMT2	A+	144	2,52	Làm ĐATN
124	B20DCDT192	Trương Minh	Tuấn	10/02/2000	Tuyên Quang	D20DTMT2	A+	139	2,61	Làm ĐATN
125	B20DCDT196	Phạm	Tuyên	17/07/2002	Thái Bình	D20DTMT2	A+	138	2,58	Làm ĐATN
126	B20DCDT222	Đặng Quang	Vinh	26/12/2002	Nam Định	D20DTMT2	A+	144	2,48	Học môn TTTN
127	B20DCDT224	Hoàng Thế	Vinh	01/10/2002	Hà Nội	D20DTMT2	B+	141	2,77	Làm ĐATN

TT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã lớp	TTTN	Số TCTL	Điểm TBCTL	Ghi chú
128	B20DCDT228	Lê Thế	Vũ	04/07/2002	Thanh Hoá	D20DTMT2	A+	134	2,56	Học môn TTTN

Tổng cộng: 128 sinh viên

Làm ĐATN: 54 sinh viên

Học môn TTTN: 71 sinh viên

Không đủ đk: 3 sinh viên

LẬP BIỂU

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thúy Hằng

PGS.TS. Trần Quang Anh